

KHÁM PHÁ FOV 16X10

Ray



RAYSCAN α+

RAYSCAN α +

RAYSCAN+ mang đến cho bạn tầm nhìn được mở rộng với FOV 16x10. Điều này cho phép bạn tiếp cận các chẩn đoán lâm sàng toàn diện, cho phép tự tin trong chẩn đoán và kế hoạch điều trị toàn diện.



FOV tùy chỉnh kích thước

FOV 16x10

FOV tùy chỉnh

Chỉnh nha, phân tích xoang và đường thở, implant, phân tích TMJ, nội nha

Độ phân giải cao

70 μ m 160 μ m 200 μ m

FOV 4x5 FOV 10x10 FOV 16x10

Hình ảnh rõ nét giúp chuẩn đoán chính xác

Thời gian dựng hình nhanh chóng

8 Giây

Chế độ chụp HD

Chẩn đoán nhanh chóng chính xác rút ngắn thời gian điều trị



Điều khiển cầm tay

Dễ dàng điều chỉnh vị trí
chụp với điều khiển cầm tay
có giao diện trực quan

Dễ dàng và thuận tiện

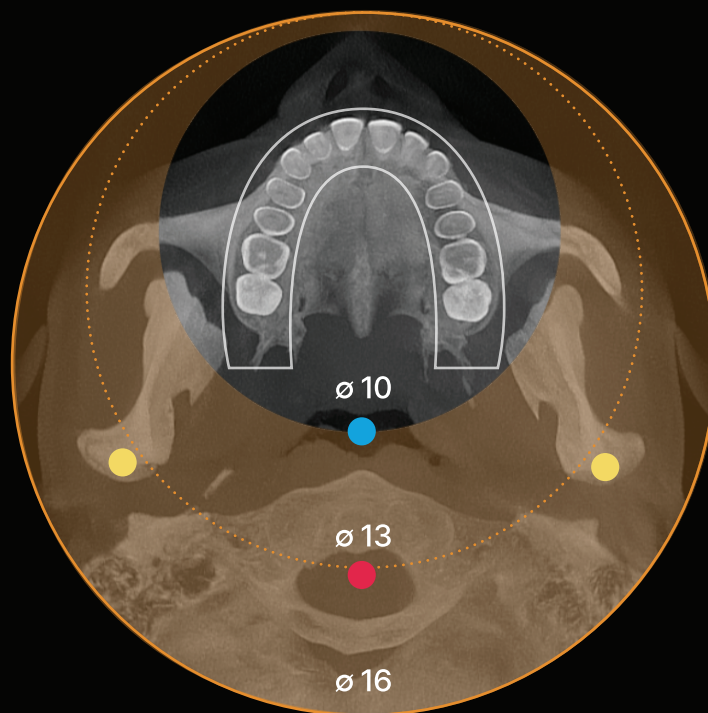
Mở rộng góc nhìn của bạn

RAYSCAN $\alpha+$ có thể chụp tất cả các vùng giải phẫu thiết yếu trong các chỉ định lâm sàng khác nhau với FOV mở rộng lên tới 16x10.

16 Đường kính

Đường kính FOV có thể lên tới 16cm, cung cấp cho bạn trường quan sát được mở rộng dễ dàng kiểm tra, phân tích toàn bộ răng, răng khôn, TMJ, đường thở và cột sống cổ.

- Toàn cung răng 
- Dual TMJ 
- Đường thở 
- Cột sống cổ 
- Vùng quét RAYSCAN $\alpha+$ 3D 
- Vùng quét RAYSCAN $\alpha+$ 130 
- Vùng quét RAYSCAN $\alpha+$ 160 

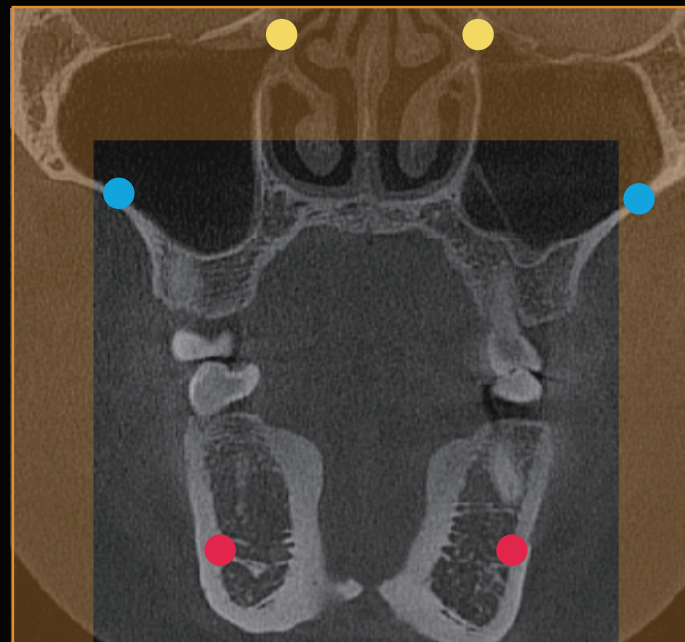


Cho Implant và Chỉnh nha

- Kế hoạch phẫu thuật cấy Implant • Nhổ răng khôn
- Kế hoạch điều trị chỉnh nha • Nhổ răng hàm phức tạp
- Phân tích đường thở và TMJ

10 Chiều cao

Chiều cao FOV lên tới 10 cm, cho phép kiểm tra dây thần kinh ổ răng dưới, toàn bộ răng, xoang hàm trên, động mạch xoang và lỗ mở cùng một lúc, điều này không chỉ rất hữu ích trong điều trị cấy ghép Implant hàm trên và hàm dưới mà còn được sử dụng nhiều trong sản xuất, thiết kế máng hướng dẫn phẫu thuật cấy ghép Implant. Trong điều trị chỉnh nha, răng mọc ngầm và răng thừa có thể được kiểm tra cùng một lúc.



10
Chiều cao

8
Chiều cao

- Lỗ mở
- Xoang
- Dây thần kinh hàm dưới
- Hăng khác
- Vùng quét RAYSCAN α+ 130/160

FOV tùy chỉnh kích thước cho phép đa dạng điều trị lâm sàng

Với RAYSCAN+, sức khoẻ của bệnh nhân là ưu tiên hàng đầu của chúng tôi, bằng cách cung cấp hình ảnh có thể tùy chỉnh liều lượng bức xạ nhưng vẫn luôn có độ phân giải cao. Cách tiếp cận này đảm bảo thu được hình ảnh rõ ràng và chính xác với lượng tia được cá nhân hoá cho từng bệnh nhân. Điều này cho phép chẩn đoán chính xác và lập kế hoạch điều trị có mục tiêu rõ ràng.

RAYSCAN α+ 130



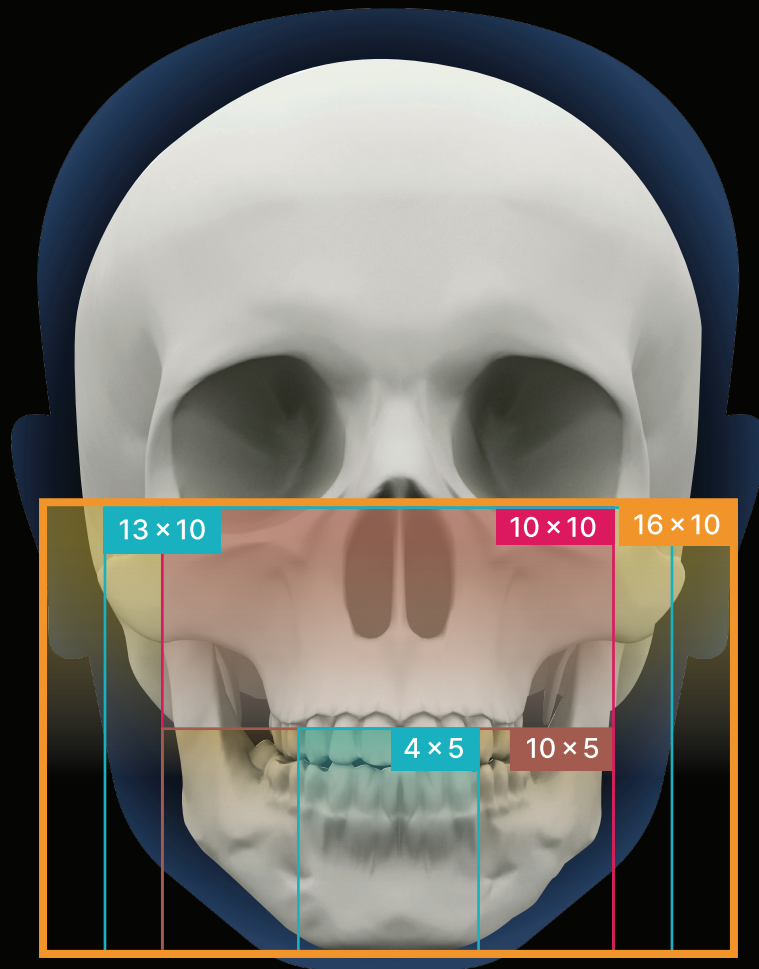
Có thể nâng cấp

RAYSCAN α+ 160

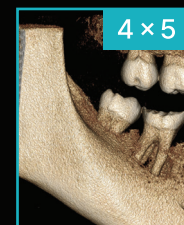


Đa dạng chẩn đoán và điều trị

- Implant • All-on-X implant • Điều trị Chỉnh nha
- Dual TMJ • Phân tích xoang và đường thở • Nội nha



Kích thước có thể
điều chỉnh tự do



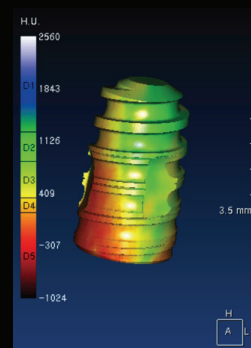
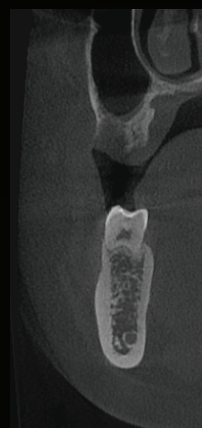
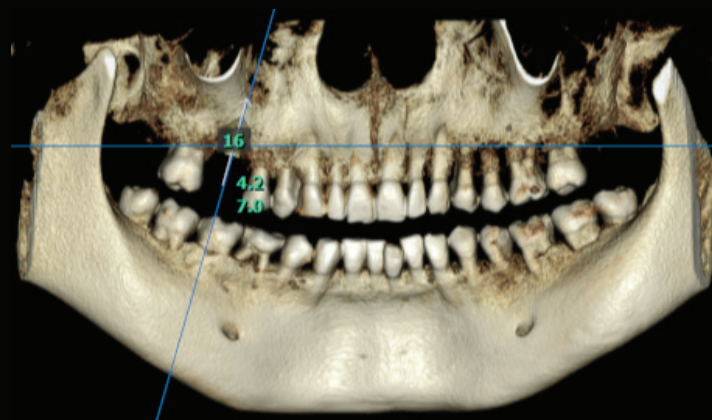
Độ phân giải cao giúp chẩn đoán chính xác

Trải nghiệm hình ảnh rõ nét vượt trội và liều lượng bức xạ có thể tùy chỉnh với RAYSCAN α+.

Điều chỉnh hình ảnh để đáp ứng điều trị lâm sàng cụ thể của bạn, đảm bảo bạn quan sát được mọi chi tiết phức tạp và mở ra những khả năng vô tận.

Implant

FOV 10×10cm, 160μm



Da dạng chẩn đoán

FOV 4×5cm

FOV (cm)

Kích thước Voxel (mm)

70 μ m

16×10

0.2

10×10

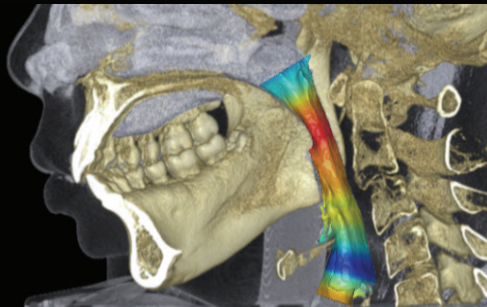
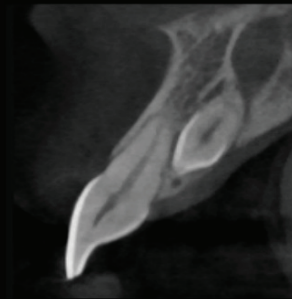
0.16

4×5

0.07

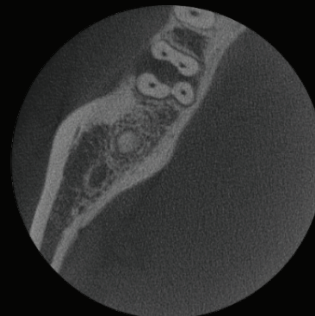
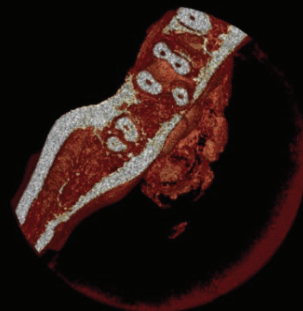
Chỉnh nha

FOV 16×10cm, 200 μ m



Nội nha

FOV 4×5cm, 70 μ m



Thời gian dựng hình nhanh chóng

RAYSCAN α+ cho phép các bác sĩ cung cấp dịch vụ chăm sóc bệnh nhân đặc biệt thông qua việc tái tạo hình ảnh nhanh như chớp. Khả năng dựng ảnh và cho kết quả chụp CT chỉ trong 8 giây đảm bảo thời gian chờ đợi ngắn hơn cho bệnh nhân và lập kế hoạch điều trị nhanh chóng, hiệu quả.

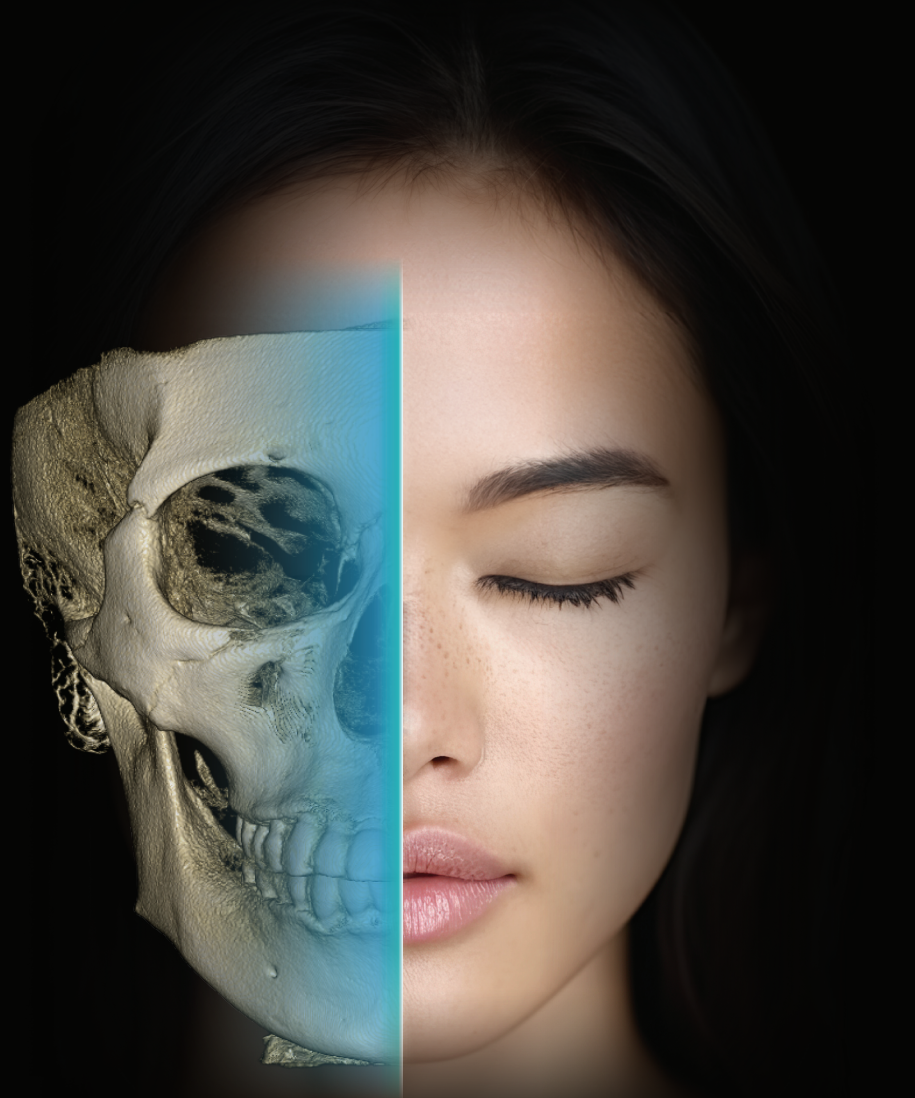
Rút ngắn đáng kể
thời gian điều trị

8 Giây

Chụp HD Thời gian
dựng ảnh

1 Giây

Chụp nhanh Thời gian
dựng ảnh



Điều khiển từ xa tối đa sự thuận tiện

Điều khiển từ xa giúp Bác sỹ dễ dàng điều chỉnh vị trí chụp, mang lại sự thoải mái cho bệnh nhân, cho phép Bác sỹ tập trung vào chẩn đoán và điều trị.



Tùy chọn bệnh nhân
Chế độ chụp

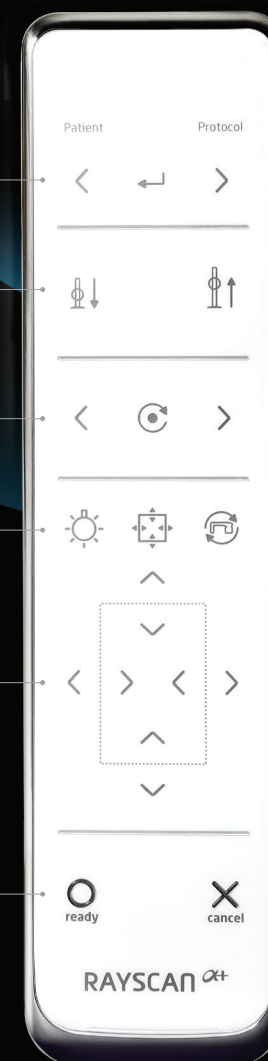
Lên/xuống

Điều chỉnh vị trí tia (Chế độ Pano)
Pre motion (Chế độ CT)

Tắt mở tia laser
Tắt mở FOV vị trí chụp
Xoay 90 độ

Điều chỉnh FOV

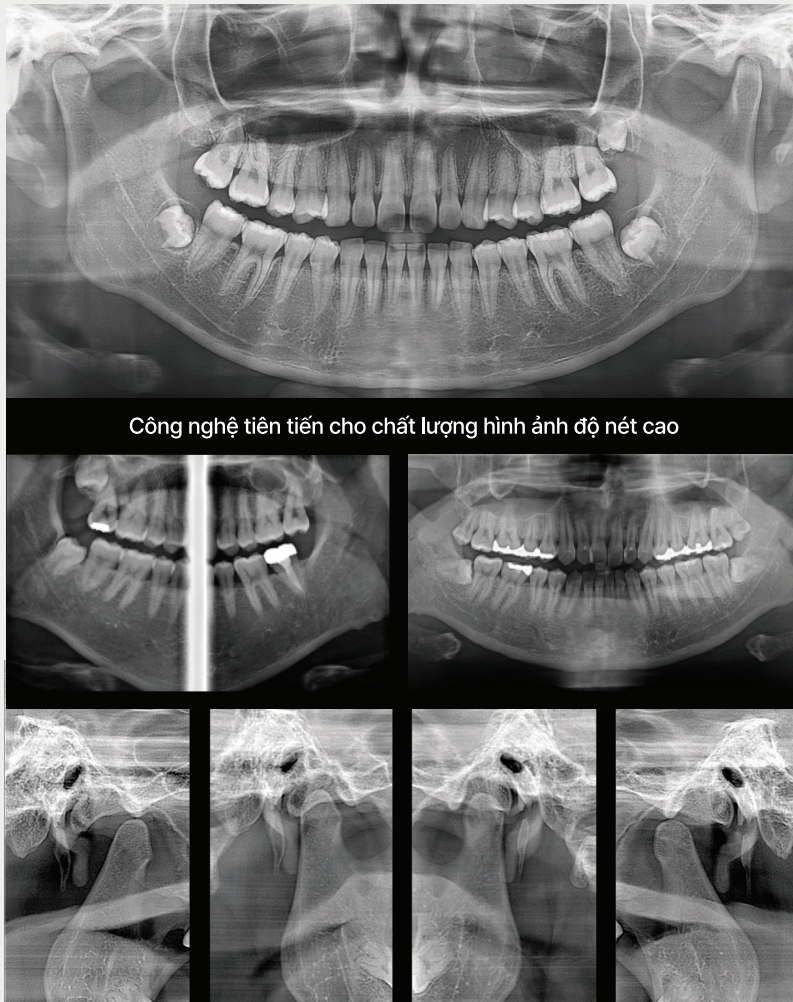
Sẵn sàng/Hủy



RAYSCAN ^{α+}

Hình ảnh Pano rõ nét

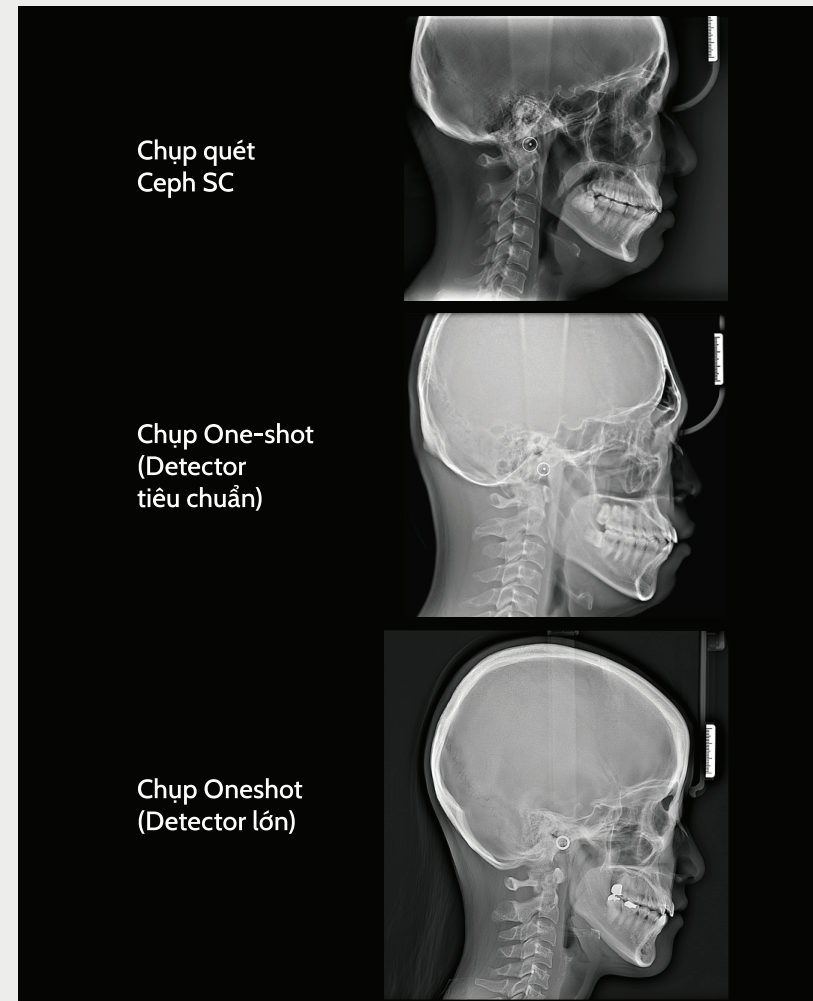
Công nghệ AMF (thích ứng chuyển động) chọn lọc lớp hình ảnh tối ưu để mang lại hình ảnh Pano rõ nét, giúp dễ dàng chẩn đoán tình trạng răng của bệnh nhân.



Công nghệ tiên tiến cho chất lượng hình ảnh độ nét cao

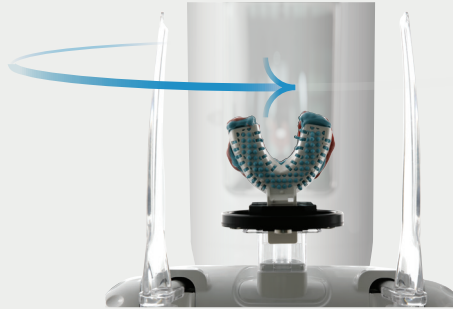
Chụp sọ Ceph (tùy chọn)

Tùy chọn chụp quét Ceph (SC) hoặc chụp Ceph nhanh (One shot). Chụp Ceph nhanh sẽ chụp ảnh chỉ trong 0,8 giây, giảm thiểu biến dạng hình ảnh và giảm phơi nhiễm bức xạ cho bệnh nhân. Với chế độ chụp quét Ceph (SC) đảm bảo hình ảnh có độ phân giải cao nhất.



Scan mẫu lấy dấu và mẫu hàm

RAYSCAN α+ sử dụng công nghệ quét 3D tiên tiến thu thập dữ liệu 3D bằng cách quét các mẫu lấy dấu, mẫu hàm thạch cao bằng tia X. Dữ liệu thu thập được có thể sử dụng trong các phần mềm thiết kế với định dạng .STL.



Luôn hiển thị trước vùng chụp

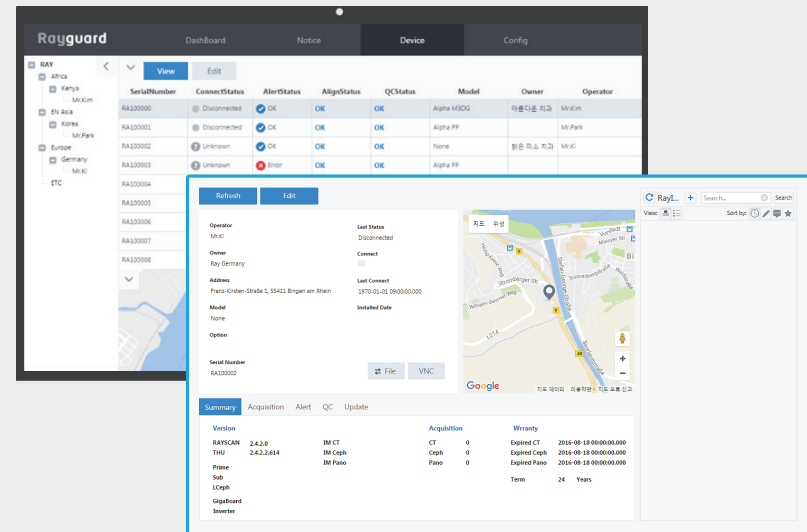
Hướng dẫn chụp X - quang rõ ràng nhất trên thế giới, luôn cho phép quan sát trước vùng chụp. Người vận hành có thể dễ dàng nắm bắt được vị trí chụp bằng phương pháp sử dụng LED ánh sáng xanh hiển thị, đảm bảo an toàn cho bệnh nhân và sự tiện lợi cho người vận hành.



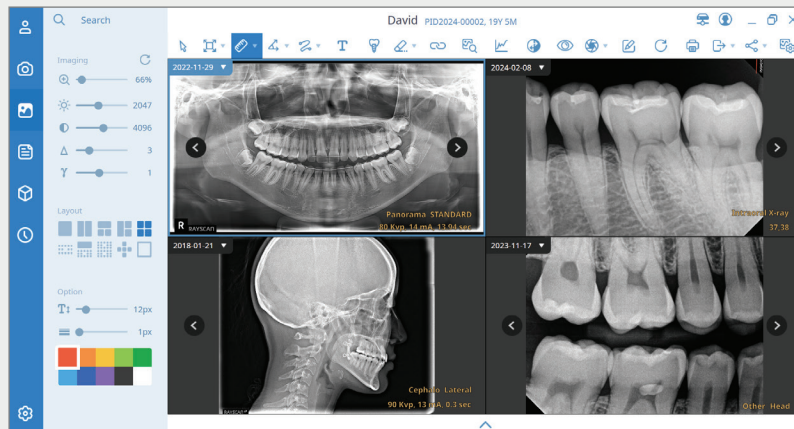
'RAYGuard', một hệ thống hỗ trợ xuất sắc

Hoạt động 24/7

- Chúng tôi giám sát tất cả các thiết bị X - quang đã lắp đặt bằng cách sử dụng công nghệ tiên tiến có tên gọi là IOT RAYGuard.
- Hỗ trợ giám sát 24/7 của RAYGuard giúp giảm đáng kể thời gian cần thiết để giải quyết các vấn đề kỹ thuật phát sinh, bằng cách gửi thông báo về hệ thống hỗ trợ này, ngay cả khi bạn chưa biết. Điều này cho phép hỗ trợ kỹ thuật một cách hiệu quả.



Phần Mềm



Phần mềm tạo ảnh 2D SMARTDENT V3

- Tích hợp quản lý hình ảnh lâm sàng
- Mô phỏng phẫu thuật cấy implant & quan sát ống tủy
- Công cụ tìm kiếm đơn giản và mạnh mẽ (Mã bệnh nhân, tên, ngày, phương thức)
- Hệ thống hình ảnh 16 bit với định dạng DICOM 3.0
- Chức năng "TWAIN" hỗ trợ tích hợp với các thiết bị khác
- Giao diện dễ sử dụng.



Phần mềm tạo ảnh 3D ONDEMAND 3D

- Chẩn đoán và phân tích chính xác.
- Xử lý kết xuất đồ họa hình ảnh 3D mạnh mẽ.
- Ảnh chụp toàn cảnh & hình ảnh 3 mặt cắt.
- Vẽ dây thần kinh & mô phỏng cấy ghép implant.
- Dễ dàng phân tích Đường thở & TMJ.
- Xuất file DICOM & ghi đĩa CD/DVD.

Thông số kỹ thuật

Chức năng	Cone Beam CT, Panoramic, Cephalometric, Quét mẫu lấy dấu	
Tư thế chụp	Đứng (ngồi xe lăn)	
Tiêu điểm	0.5mm	
Dòng điện Tube	1~17mA	
Điện áp Tube	60~100kV	
CBCT	α+ 130	α+ 160
FOV Size	Tối. 13×10(H) cm	Tối. 16×10(H) cm
Tùy chỉnh kích thước FOV	Có	
Thời gian chụp (quét)	4.9~14 giây	
Kích thước Voxel	70~300μm	
Hỗ trợ chụp mẫu lấy dấu	Có, Mẫu lấy dấu & Mẫu hàm	
Pano		
Tùy chỉnh kích thước FOV	Có	
Thời gian chụp	Tối đa 14 giây	
Ceph (tùy chọn)		
Tùy chọn & thời gian chụp	SC(Scanning Ceph) tối thiểu 4.0 giây OCS(One-Shot Ceph tiêu chuẩn) tối đa 0.8 giây OCL(One-Shot Ceph Lớn) tối đa 0.5 giây	

Kích thước

